

Số: /HD-SNV

Hưng Yên, ngày tháng năm 2025

HƯỚNG DẪN

Tổ chức, hoạt động và bình xét thi đua của Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; các Hướng dẫn: số 5973/HD-BNV ngày 24/9/2024 của Bộ Nội vụ hướng dẫn tổ chức cụm, khối thi đua của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, Cờ thi đua, Bằng khen của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; số 1819/HD-BTĐKTTW ngày 13/7/2023 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của Cụm thi đua các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Sở Nội vụ hướng dẫn tổ chức, hoạt động và bình xét thi đua của Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh như sau:

A. TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA

I. TỔ CHỨC CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA

1. Nguyên tắc tổ chức

Cụm, Khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức gồm: Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh; Khối thi đua thuộc và trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị được tổ chức trên cơ sở các nguyên tắc sau:

+ Thành viên trong cùng Cụm, Khối thi đua có chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tương đồng.

+ Mỗi Cụm, Khối thi đua có từ 05 thành viên trở lên. Trường hợp có từ 20 thành viên trở lên thì có thể tổ chức thành nhiều Cụm, Khối thi đua.

+ Ủy ban nhân dân tỉnh không tổ chức Khối thi đua đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc cơ quan, đơn vị trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

2. Thành viên Cụm, Khối thi đua

- Cụm trưởng, Khối trưởng.

- Cụm phó, Khối phó.

- Các đơn vị thành viên.

Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó do các thành viên trong Cụm, Khối thi đua giới thiệu và được thực hiện luân phiên hằng năm.

Cụm trưởng, Khối trưởng được sử dụng con dấu của đơn vị khi tổ chức và ban hành các văn bản phục vụ hoạt động của Cụm, Khối thi đua.

3. Thẩm quyền công nhận

Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó của Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh.

II. NHIỆM VỤ

1. Đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng

Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về các hoạt động của Cụm, Khối thi đua và có nhiệm vụ:

- Điều hành mọi hoạt động của Cụm, Khối thi đua.

- Chủ trì phối hợp với Cụm phó, Khối phó và các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua: Xây dựng quy chế, chương trình, kế hoạch hoạt động của Cụm, Khối thi đua; Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua, thang điểm, phương pháp chấm điểm phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của Cụm, Khối thi đua; Tổ chức ký kết giao ước thi đua, phát động thi đua, phối hợp hoạt động giữa các đơn vị thành viên phát huy sức mạnh tổng hợp, khai thác thế mạnh của mỗi thành viên; tổ chức trao đổi về nghiệp vụ, kinh nghiệm, bàn các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi đua, khen thưởng; Xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết, tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động của Cụm, Khối thi đua, chấm điểm thi đua, đánh giá, bình xét, suy tôn, giới thiệu và bầu Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó năm tiếp theo.

- Hoàn thiện thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng cho các đơn vị trong Cụm, Khối thi đua theo quy định; trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) công nhận đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh năm tiếp theo.

- Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2. Đơn vị Cụm phó, Khối phó

- Phối hợp với đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng tổ chức sơ kết, tổng kết và các hoạt động của Cụm, Khối thi đua.

- Thay mặt Cụm trưởng, Khối trưởng giải quyết một số nhiệm vụ khi Cụm trưởng, Khối trưởng ủy quyền.

3. Các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua

- Đăng ký nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ thi đua gửi đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng trước khi hợp ký kết giao ước thi đua hàng năm.

- Tham gia góp ý xây dựng kế hoạch hoạt động, tiêu chí, thang điểm, phương pháp chấm điểm của Cụm, Khối thi đua. Tổ chức phát động các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị được giao. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung đã ký kết giao ước thi đua trong Cụm, Khối thi đua.

- Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các hoạt động của Cụm, Khối thi đua.

- Làm tốt công tác phát hiện, phổ biến, giới thiệu các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm mới có hiệu quả trong phong trào thi đua.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA

1. Cụm, Khối thi đua xây dựng kế hoạch hoạt động, cụ thể hóa tiêu chí chấm điểm thi đua để làm căn cứ bình xét thi đua

Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh gửi về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng); các Khối thi đua thuộc và trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi về cơ quan, tổ chức, đơn vị. Thời gian gửi kế hoạch hoạt động, tiêu chí chấm điểm thi đua trước ngày 31/3 hằng năm, riêng Khối thi đua thuộc ngành giáo dục và đào tạo gửi trước ngày 15/10 hằng năm.

2. Tổ chức sơ kết hoạt động của Cụm, Khối thi đua 6 tháng đầu năm

a. Thời gian: Hoàn thành trong tháng 7 hằng năm. Đối với Khối thi đua thuộc ngành giáo dục và đào tạo hoàn thành việc sơ kết chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ khi kết thúc học kỳ I.

b. Hình thức tổ chức và thành phần tham dự

- Hình thức tổ chức: Tổ chức hội nghị.

- Thành phần tham dự:

+ Đối với Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh:

Đại biểu mời: Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách Cụm, Khối; Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ; đại diện lãnh đạo, chuyên viên Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ và các đại biểu khác có liên quan.

Đại biểu trong Cụm, Khối thi đua: Đại diện lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua.

+ Đối với Khối thi đua các đơn vị thuộc và trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị, thành phần tham dự do cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định.

c. Nội dung

Đánh giá kết quả hoạt động của Cụm, Khối thi đua và kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm, triển khai phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm; giới thiệu, trao đổi kinh nghiệm xây dựng, tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng cuối năm.

Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh gửi báo cáo sơ kết hoạt động 06 tháng đầu năm về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng), Khối thi đua thuộc và trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi báo cáo sơ kết hoạt động 06 tháng đầu năm về cơ quan, tổ chức, đơn vị chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ khi kết thúc Hội nghị sơ kết.

3. Tổng kết hoạt động của Cụm, Khối thi đua

a. Thời gian:

- Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh hoàn thành trước ngày 20/02 hằng năm.

- Khối thi đua các đơn vị thuộc và trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị hoàn thành trước ngày 25/01 hằng năm.

- Khởi thi đua thuộc ngành giáo dục và đào tạo hoàn thành trước ngày 15/7 hằng năm. Khởi thi đua các trường Đại học, Cao đẳng hoàn thành trước ngày 30/7 hằng năm.

b. Hình thức tổ chức và thành phần tham dự

- Hình thức tổ chức: Tổ chức hội nghị.

- Thành phần tham dự:

+ Đối với Cụm, Khởi thi đua thuộc tỉnh:

Đại biểu mời: Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách Cụm, Khởi thi đua; Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ; đại diện lãnh đạo, chuyên viên Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ và các đại biểu khác có liên quan.

Đại biểu trong Cụm, Khởi thi đua: Đại diện lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong Cụm, Khởi thi đua.

+ Đối với Khởi thi đua các đơn vị thuộc và trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị, thành phần tham dự do cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định.

c. Nội dung:

- Đánh giá kết quả hoạt động của Cụm, Khởi thi đua và kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong năm, triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm tiếp theo; phổ biến mô hình mới, cách làm hay và gương điển hình tiên tiến.

- Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu của các đơn vị thuộc Cụm, Khởi thi đua; thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp loại thi đua của các đơn vị; bình xét khen thưởng, giới thiệu đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó, Khởi trưởng, Khởi phó của Cụm, Khởi thi đua năm tiếp theo.

- Tổ chức ký kết giao ước thi đua.

Sau khi kết thúc Hội nghị tổng kết, Cụm trưởng, Khởi trưởng Cụm, Khởi thi đua thuộc tỉnh gửi Báo cáo tổng kết kết quả hoạt động Cụm, Khởi thi đua; Tờ trình đề nghị công nhận đơn vị Cụm trưởng, Cụm phó, Khởi trưởng, Khởi phó năm tiếp theo về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ khi kết thúc Hội nghị tổng kết.

Khởi thi đua thuộc và trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi Báo cáo tổng kết kết quả hoạt động Khởi thi đua; Văn bản đề nghị công nhận đơn vị Khởi trưởng, Khởi phó năm tiếp theo về cơ quan, tổ chức, đơn vị chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ khi kết thúc Hội nghị tổng kết.

4. Các hoạt động khác

Cụm, Khởi thi đua tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao giữa các thành viên trong Cụm, Khởi thi đua hoặc với các Cụm, Khởi thi đua khác trong và ngoài tỉnh, các hoạt động nhân đạo từ thiện, đền ơn đáp nghĩa vv...

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo.

B. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA CHỦ YẾU

I. THI ĐUA THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ (600 điểm bao gồm: 550 điểm theo tiêu chí và 50 điểm thưởng)

1. Đối với Cụm thi đua xã, phường

- Thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế (Tốc độ tăng trưởng kinh tế; kết quả chuyển dịch cơ cấu kinh tế; tổng thu ngân sách trên địa bàn; thu nhập bình quân đầu người và các vấn đề khác).

- Thực hiện các chỉ tiêu về văn hóa, xã hội (Giảm tỷ lệ hộ nghèo; giảm tỷ suất sinh; số lao động được giải quyết việc làm; các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, phòng chống tệ nạn xã hội, môi trường và các vấn đề khác).

- Thực hiện các giải pháp chủ yếu ổn định kinh tế, tăng trưởng kinh tế bền vững và bảo đảm an sinh xã hội.

- Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện đánh giá các chỉ số: năng lực cạnh tranh cấp xã; hiệu quả quản trị và hành chính công; cải cách hành chính; chuyển đổi số vv...

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Đối với Khối thi đua

a) Khối thi đua các ban, cơ quan Đảng, đoàn thể

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Công tác tham mưu, đề xuất thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Kết quả xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; công tác nghiên cứu khoa học.

- Tham gia xây dựng, củng cố quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện cải cách hành chính.

b) Khối thi đua các sở, ban, ngành và các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Công tác tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính thuộc ngành, lĩnh vực được giao.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; công tác nghiên cứu khoa học.

- Tham gia xây dựng, củng cố quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện cải cách hành chính.

c) Khối thi đua các đơn vị kinh tế thuộc bộ, ngành Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Khối thi đua các doanh nghiệp, ngân hàng vv...

- Các chỉ tiêu về kinh tế (Tốc độ tăng trưởng; tổng doanh thu; lợi nhuận).

- Thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước.

- Đảm bảo đời sống, việc làm ổn định cho người lao động; thu nhập bình quân của người lao động bảo đảm đạt mức tối thiểu vùng theo quy định trở lên.

- Thực hiện công tác xã hội, từ thiện trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ.

- Mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư đổi mới công nghệ, sử dụng công nghệ thân thiện môi trường.

d) Khởi thi đua các trường Đại học, Cao đẳng

- Công tác tuyển sinh.

- Công tác đào tạo (chất lượng đào tạo, tỷ lệ học sinh, sinh viên tốt nghiệp, ra trường có việc làm).

- Công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.

- Công tác phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên.

- Công tác cải cách hành chính.

đ) Khởi thi đua ngành y tế

- Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh; phát triển các kỹ thuật y khoa chuyên sâu.

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số ngành y tế.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải y tế; tham gia công tác xã hội.

- Đảm bảo an ninh trật tự tại đơn vị.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

II. THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC; XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VỮNG MẠNH (200 điểm)

1. Tổ chức học tập, quán triệt, triển khai chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đánh giá kết quả việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, trong đó tập trung đánh giá kết quả thực hiện

- Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (*tổ chức nhiều mô hình, cách làm đem lại hiệu quả, có các hình thức biểu dương, khen thưởng điển hình tiên tiến*).

- Quy chế dân chủ cơ sở.

- Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Triển khai Luật thực hành, tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí.

3. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức Đảng, đoàn thể.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI VÀ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG (200 điểm bao gồm: 180 điểm theo tiêu chí và 20 điểm thưởng)

1. Triển khai kịp thời, có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng. Có các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; có quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng; thực hiện việc kiểm tra, giám sát về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua do trung ương, bộ, ban, ngành, tỉnh phát động. Tổ chức phát động, triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng, các phong trào thi đua và phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng nhân rộng điển hình tiên tiến của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có các hình thức tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng điển hình tiên tiến đa dạng, phong phú, hiệu quả thiết thực.

4. Tổ chức bình xét, đánh giá, khen thưởng và đề nghị khen thưởng đúng quy định; việc đề nghị khen thưởng bảo đảm đúng đối tượng, số lượng, tỷ lệ; nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng kịp thời, đủ thành phần, bảo đảm chất lượng.

5. Tổ chức bộ máy hoặc có cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng; công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về thi đua, khen thưởng.

6. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo.

7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

IV. NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM

1. Nguyên tắc chung

- Đối với Cụm thi đua xã, phường: Các số liệu dùng để làm căn cứ tính điểm các chỉ tiêu thi đua được xác định thống nhất tại Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã, phường về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của Ủy ban nhân dân xã, phường.

- Đối với các Khối thi đua: Các số liệu dùng để làm căn cứ tính điểm các chỉ tiêu thi đua được xác định trong các báo cáo của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Phương pháp chấm điểm

2.1. Cách tính điểm:

- Đối với các tiêu chí định lượng: nếu hoàn thành 100% các chỉ tiêu thì đạt điểm chuẩn tối đa; nếu không hoàn thành thì tính điểm như sau: lấy tổng số chỉ tiêu đã hoàn thành chia tổng số chỉ tiêu theo kế hoạch nhân với điểm chuẩn.

Đối với những nội dung thi đua mà đơn vị tính là tỷ lệ % đạt kế hoạch: Lấy số đạt được chia cho kế hoạch, nhân với điểm chuẩn; nếu điểm đạt được cao hơn điểm chuẩn thì phần cao hơn chuyển sang điểm thưởng, nhưng không vượt quá 10% điểm chuẩn. Tổng điểm thưởng không vượt quá quy định cho từng nội dung. Riêng các chỉ tiêu:

+ Những chỉ tiêu không có kế hoạch trong các văn bản thì lấy kết quả thực hiện của năm trước làm kế hoạch của năm sau, cách tính không thay đổi.

+ Các chỉ tiêu: “Kết quả chuyển dịch cơ cấu kinh tế Nông, lâm nghiệp, thủy sản”, “Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều” và “Giảm tỷ suất sinh” và “Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi”: Lấy đăng ký kế hoạch đầu năm chia cho kết quả thực hiện, nhân với điểm chuẩn. Điểm đạt được của chỉ tiêu là tổng điểm đạt được theo chuẩn và điểm thưởng của chỉ tiêu đó.

+ Các chỉ tiêu có giới hạn trong khoảng từ sàn đến trần thì cách tính điểm như sau: Trường hợp kết quả đạt được trong giới hạn (từ sàn đến trần) thì số thực hiện được tính là đạt kế hoạch. Trường hợp vượt mức trần thì được tính điểm thưởng theo quy định.

- Đối với những chỉ tiêu định tính (không có số liệu cụ thể): Thực hiện chấm điểm theo thang điểm của chỉ tiêu đó trong Bảng chấm điểm của năm.

- Đối các chỉ tiêu thực hiện các chỉ số: Lấy số điểm đạt được chia số điểm tối đa nhân với điểm chuẩn.

- Các chỉ tiêu thi đua không có tài liệu minh chứng kết quả thực hiện so với kế hoạch hoặc chỉ tiêu được giao chấm 0 điểm.

2.2. Quy định về điểm thưởng

a) Nội dung 1:

Điểm thưởng của Cụm, Khối thi đua để thưởng cho đơn vị hoàn thành vượt mức các tiêu chí định lượng; cứ vượt 1% kế hoạch thì được thưởng 1% điểm chuẩn của tiêu chí đó, nhưng không vượt quá 10% điểm chuẩn. Tổng số điểm thưởng của Cụm, Khối thi đua không vượt quá 50 điểm.

b) Nội dung 3:

Điểm thưởng do Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ xét. Tổng số điểm thưởng của Ban Thi đua - Khen thưởng không vượt quá 20 điểm.

- Thưởng tối đa 05 điểm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị có các nội dung thực hiện sáng tạo, có hiệu quả nổi bật trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua; có nhiều mô hình hay, cách làm hiệu quả trong các phong trào thi đua hoặc có nhiều đóng góp tích cực trong công tác xây dựng, hoàn thiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng các cấp.

- Thưởng tối đa 05 điểm cho đơn vị làm Cụm trưởng, Khối trưởng; 03 điểm cho đơn vị làm Cụm phó, Khối phó có cách làm tốt, đổi mới, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động của Cụm, Khối thi đua.

- Thưởng tối đa 07 điểm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền về công tác thi đua, khen thưởng; có nhiều hình thức biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến; thực hiện tốt việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến, giới thiệu điển hình tiên tiến trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, của Trung ương, trên cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thưởng tối đa 03 điểm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị làm tốt công tác khen thưởng: khen thưởng kịp thời, quy trình, thủ tục hồ sơ khen thưởng chặt chẽ, đảm bảo quy định; có tỷ lệ cao về khen thưởng cho công nhân, nông dân và người lao động trực tiếp; quan tâm khen thưởng các tập thể, cá nhân ở cơ sở;

quan tâm khen thưởng kịp thời cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích xuất sắc đột xuất.

2.3. Quy định về điểm trừ

Điểm trừ tối đa không quá 20 điểm, cụ thể như sau:

a) Điểm trừ do Cụm, Khối thi đua xét: Các đơn vị thành viên thực hiện không nghiêm túc quy chế hoạt động của Cụm, Khối thi đua; tham gia không đầy đủ hoặc không đúng thành phần các hoạt động của Cụm, Khối thi đua theo quy định; thực hiện không đầy đủ các nhiệm vụ được giao, trừ tối đa 05 điểm/nội dung, điểm trừ tối đa không quá 10 điểm.

b) Điểm trừ do Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ xét, tối đa không quá 10 điểm, trong đó:

- Trừ tối đa 05 điểm đối với đơn vị được suy tôn, chỉ định làm nhiệm vụ Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó trong năm chưa hoàn thành nhiệm vụ của Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó hoặc điều hành mà để xảy ra mất đoàn kết trong Cụm, Khối thi đua hoặc không tổ chức sơ kết, tổng kết đúng thời gian quy định.

- Trừ tối đa 05 điểm đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị có lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách trở lên.

C. BÌNH XÉT THI ĐUA VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG; CÔNG NHẬN CỤM TRƯỞNG, CỤM PHÓ, KHỐI TRƯỞNG, KHỐI PHÓ CỤM, KHỐI THI ĐUA

I. TỔ CHỨC BÌNH XÉT THI ĐUA

1. Bình xét thi đua

Việc bình xét thi đua được thực hiện trên cơ sở kết quả chấm điểm theo tiêu chí thi đua đã được thống nhất và được thực hiện như sau:

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tự chấm điểm 02 nội dung (I, II) và tự chấm điểm thưởng, gửi đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng.

- Cụm trưởng, Khối trưởng phối hợp với Cụm phó, Khối phó rà soát, thẩm định điểm nội dung I, II (cả điểm thưởng do Cụm, Khối thi đua xét); trao đổi, thống nhất kết quả thẩm định với các đơn vị thành viên.

- Sau khi thống nhất kết quả thẩm định với các đơn vị thành viên, Cụm trưởng, Khối trưởng tổng hợp kết quả thẩm định điểm nội dung I, II (cả điểm thưởng do Cụm, Khối thi đua xét) gửi Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ thẩm định ít nhất 07 ngày trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết.

- Sau khi có kết quả thẩm định (nội dung I, II) và chấm điểm (nội dung III) của Ban Thi đua - Khen thưởng, đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng thông báo cho các đơn vị thành viên. Điểm do Ban Thi đua - Khen thưởng chấm, thẩm định là căn cứ để thảo luận, thống nhất và bình xét, suy tôn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

- Căn cứ kết quả chấm điểm thi đua và kết quả đánh giá, xếp loại của các đơn vị, Cụm, Khối thi đua tiến hành bình xét, suy tôn, bỏ phiếu đơn vị xếp thứ Nhất, Nhì để đề nghị cấp có thẩm quyền xét, tặng danh hiệu Cờ thi đua của Ủy

ban nhân dân tỉnh đối với tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tập thể tiêu biểu xuất sắc xếp sau liền kề trong thực hiện phong trào thi đua của Cụm, Khối thi đua.

- Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ (Cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) thẩm định, tổng hợp không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng danh hiệu Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh để tham mưu, đề xuất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét, trình cấp có thẩm quyền xét, tặng danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ.

2. Tiêu chuẩn, số lượng đề nghị khen thưởng

2.1. Tiêu chuẩn

Tập thể được bình xét, đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định của trung ương và của tỉnh.

2.2. Số lượng

+ Cụm, Khối thi đua có 05 thành viên: Chọn 01 tập thể dẫn đầu đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và 01 tập thể có điểm thấp hơn liền kề đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

+ Cụm, Khối thi đua có từ 06 đến 09 thành viên: Chọn 01 tập thể dẫn đầu đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và 02 tập thể có điểm thấp hơn liền kề đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

+ Cụm, Khối thi đua có từ 10 đến 19 thành viên: Chọn 01 tập thể dẫn đầu đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và 03 tập thể có điểm thấp hơn liền kề đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

+ Cụm, Khối thi đua có từ 20 đến 30 thành viên: Chọn 02 tập thể dẫn đầu đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và 03 tập thể có điểm thấp hơn liền kề đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

+ Cụm, Khối thi đua có trên 30 thành viên: Chọn 02 tập thể dẫn đầu đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh và 04 tập thể có điểm thấp hơn liền kề đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen.

II. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG, THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Đối với Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh, gồm:

- Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng của Cụm trưởng, Khối trưởng, cụ thể:

+ Tờ trình đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh (01 bản).

+ Tờ trình đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (01 bản).

- Biên bản họp của Cụm, Khối thi đua (01 bản).

- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị khen thưởng (01 quyển).

b) Đối với Khối thi đua thuộc và trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị, gồm:

- Tờ trình đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng của cơ quan, tổ chức, đơn vị (01 bản).

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp (01 bản).

- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị khen thưởng (01 quyển).

Lưu ý:

- Trong biên bản (Biên bản họp của Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh và Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị) phải có nội dung thể hiện việc bỏ phiếu và tỷ lệ số phiếu đồng ý đề nghị khen thưởng của các thành viên. Đối với Khối thi đua thuộc và trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị, hồ sơ đề nghị khen thưởng phải kèm theo Biên bản họp của Khối thi đua.

- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị khen thưởng theo mẫu quy định tại Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và có dấu giáp lai của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Đối với tập thể có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội với người lao động, thực hiện các quy định về môi trường, an toàn vệ sinh lao động phải có văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc: Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, bảo hiểm đối với người lao động, bảo đảm môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (nếu có).

2. Cách thức và thời gian nộp hồ sơ

- Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng trực tuyến tại website: <https://qlvb.hungyen.gov.vn/qlvbdh> và 01 bộ nộp trực tiếp tại Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ trước ngày 28/02 hằng năm.

Đối với Khối thi đua các trường Đại học, Cao đẳng nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng sau khi có kết quả đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng cho Khối thi đua thuộc và trực thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tuyến tại website: <https://qlvb.hungyen.gov.vn/qlvbdh> và 01 bộ nộp trực tiếp tại Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ trước ngày 31/01 hằng năm.

Đối với ngành Giáo dục và Đào tạo: nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng trước ngày 25/7 hằng năm.

III. CÔNG NHẬN CỤM TRƯỞNG, CỤM PHÓ, KHỐI TRƯỞNG, KHỐI PHÓ CỤM, KHỐI THI ĐUA

1. Hồ sơ đề nghị công nhận

Tờ trình kèm theo danh sách đề nghị công nhận Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó Cụm, Khối thi đua.

2. Thời gian

- Cụm trưởng, Khối trưởng Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh nộp hồ sơ đề nghị công nhận Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó về Sở Nội vụ (qua

Ban Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 28/02 hằng năm. Khởi thi đua các trường Đại học, Cao đẳng nộp trước ngày 31/7 hằng năm.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận đơn vị Khởi trường, Khởi phó đối với Khởi thi đua thuộc và trực thuộc và gửi về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 10/3 hằng năm; riêng Khởi thi đua thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo gửi về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 15/9 hằng năm.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Hướng dẫn này, các Cụm, Khởi thi đua, các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện bảo đảm theo quy định và có hiệu quả. Trên cơ sở nội dung, tiêu chí thi đua trong Hướng dẫn, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các Cụm, Khởi thi đua kịp thời điều chỉnh các nội dung, tiêu chí thi đua đã ban hành để làm căn cứ chấm điểm và bình xét thi đua.

2. Giao Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ (Cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Hướng dẫn này. Hằng năm, căn cứ kết quả bình xét, suy tôn của các Cụm, Khởi thi đua tổng hợp, thẩm định, tham mưu trình cấp có thẩm quyền khen thưởng; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lựa chọn tập thể dẫn đầu Cụm, Khởi thi đua của tỉnh báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét, đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ.

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Hướng dẫn số 35/HD-SNV ngày 22/3/2024 của Sở Nội vụ hướng dẫn tổ chức, hoạt động và bình xét thi đua của Cụm, Khởi thi đua trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các Cụm, Khởi thi đua phản ánh bằng văn bản về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh (để báo cáo);
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Cụm, Khởi thi đua thuộc tỉnh;
- GD, PGD^H;
- Ban TĐKT, Sở Nội vụ;
- Lưu VT.

Đinh Thị Hoàn